

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – CẦN THƠ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2026/HS-ST
Ngày: 14 – 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Thanh Chiều.

Bà Phạm Thị Bích Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Quyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1979 tại xã P, thành phố Cần Thơ. Số căn cước công dân: 093179008708, cấp ngày 10/02/2023. Nơi cấp: C06 - Bộ C1. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị B1; anh chị em: 07 người (bị cáo nhỏ nhất); Chồng tên Nguyễn Văn Đ và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, vào ngày 03/9/2025 bị Công an xã H, thành phố Cần Thơ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị khởi tố ngày 10/4/2026 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 10/4/2026 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Trần Ngọc T1**, sinh năm 1971. (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ.

2/ Bà **Diệp Bích T2**, sinh năm 1963. *(Có mặt)*

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ.

3/ Bà **Dương Ngọc L**, sinh năm 1957. *(Có mặt)*

Nơi cư trú: ấp M (Nay là ấp T), xã L, thành phố Cần Thơ.

4/ Ông **Nguyễn Hữu B2**, sinh năm 1970. *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 24/11/2025, sau khi đưa con đi học thì bị cáo Nguyễn Thị C đi đến nhà bà Trần Ngọc T1, ở ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ để chơi, khi đến nhà bà Ngọc T1 thì bị cáo gặp bà Dương Ngọc L và bà Diệp Bích T2 đang ở đây. Lúc này bà Ngọc T1 rủ mọi người cùng chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý, bà Ngọc T1 lấy ra 21 bộ bài tứ sắc, 01 chiếc chiếu và 01 cái rổ sau đó 04 người cùng chơi, trước khi chơi thì mỗi người bỏ vào cái rổ 5.000 đồng là tiền mua bài. Khi chơi thỏa thuận mỗi ván thắng quan là 10.000 đồng, thắng chon là 5.000 đồng, các đối tượng sử dụng 05 bộ bài tứ sắc, đánh được 15 ván bài, ván thứ 15 chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản, thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 20.000 đồng, khu vực đánh bạc số tiền 1.685.000 đồng, trong đó: số tiền để dưới tấm nệm trong phòng là 1.045.000 đồng, rơi dưới nền gạch là 640.000 đồng; bên trong cái bóp da màu đỏ cạnh tủ chén số tiền 2.877.000 đồng; 21 bộ bài tứ sắc, trong đó: 05 bộ đã sử dụng, 16 bộ chưa sử dụng; 01 chiếc chiếu lát, 01 cái rổ nhựa. Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền bị cáo C và các đối tượng dùng để đánh bạc là 661.000 đồng (Tại chiếu 20.000 đồng, khu vực đánh bạc 640.000 đồng, trên người bị cáo C 1.000 đồng).

- **Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; vật chứng:** Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- Tạm giữ của bà Trần Ngọc T1:

+ Tiền Việt Nam: 20.000 đồng (dùng đánh bạc).

+ Tiền Việt Nam: 1.045.000 đồng (không dùng vào việc đánh bạc).

+ 21 bộ bài tứ sắc, trong đó 05 bộ đã qua sử dụng, 16 bộ chưa sử dụng.

+ 01 cái rổ nhựa, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc chiếu lát, sọc xanh, đỏ, trắng, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của bà Dương Ngọc L:

+ Tiền Việt Nam: 640.000 đồng (dùng đánh bạc).

- + Tiền Việt Nam: 2.877.000 đồng (không dùng đánh bạc).
- + 01 bóp da màu đỏ, đã qua sử dụng.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh ngọc, bên trong có gắn 02 sim số: 0357.773.429 và 0784.578.980.
- + 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ - đen, biển số 83P3-555.02.
- Tạm giữ của bà Diệp Bích T2: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh dương, bên trong có gắn sim số 0346.445.563.
- Tạm giữ của bà Nguyễn Thị C: Tiền Việt Nam 1.000 đồng và 01 xe gắn máy, nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 83FB – 7214.

*** Sau đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý các đồ vật tạm giữ bằng hình thức:**

- Trả lại cho bà Dương Ngọc L:
- + Tiền Việt Nam: 2.877.000 đồng (không dùng đánh bạc).
- + 01 bóp da màu đỏ, đã qua sử dụng.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh ngọc, bên trong có gắn 02 sim số: 0357.773.429 và 0784.578.980.
- + 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ - đen, biển số 83P3-555.02.
- Trả cho bà Diệp Bích T2: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh dương, bên trong có gắn sim số 0346.445.563.
- Trả cho bà Trần Ngọc T1: Tiền Việt Nam: 1.045.000 đồng (không dùng vào việc đánh bạc).
- Trả cho ông Võ Văn H: 01 xe gắn máy, nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 83FB – 7214.

Đối với số tiền 661.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã gửi vào tài khoản tại kho bạc để quản lý theo quy định pháp luật. Các vật chứng còn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSCTO-KV, ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội **“Đánh bạc”** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội **“Đánh bạc”** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng các Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 21 bộ bài tứ sắc, trong đó 05 bộ đã qua sử dụng, 16 bộ chưa sử dụng.

+ 01 cái rô nhựa, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc chiếu lát, sọc xanh, đỏ, trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 661.000 đồng (sáu trăm, sáu mươi một nghìn).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin được hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu B2 vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của ông B2 không gây cản trở cho việc xét xử, đồng thời trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai của ông B2 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hữu B2.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, cụ thể vào ngày 24/11/2025 tại nhà bà Trần Ngọc T1, ở ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ bị cáo đã tham gia đánh bạc cùng với các đối tượng gồm bà Trần Ngọc T1, bà Diệp Bích T2, bà Dương Ngọc L, hình thức chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi ván thắng quan là 10.000 đồng, thắng chơn là 5.000 đồng với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 661.000 đồng. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản kiểm tra, xác minh điểm “Đánh bạc trái phép” ngày 24/11/2025 của Công an xã H; biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy, hành vi đánh bạc của bị cáo xảy ra vào

ngày 24/11/2025 mặc dù chưa đủ định lượng vì tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 661.000 đồng (sáu trăm sáu mươi một nghìn đồng), nhưng trước đó bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi “đánh bạc trái phép” chưa hết thời hạn 01 năm kể từ ngày bị xử phạt mà lại tiếp tục vi phạm, cụ thể vào ngày 03/9/2025 bị cáo bị Công an xã H, thành phố Cần Thơ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp phạt. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo không biết chữ nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét thấy, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn ngang nhiên tham gia đánh bạc nhiều lần với lỗi cố ý, mặc dù tháng 9/2025 bị cáo đã bị xử phạt hành chính, bị cáo không thực hiện việc nộp phạt mà đến tháng 11/2025 bị cáo vẫn tiếp tục tham gia đánh bạc thể hiện bị cáo có thái độ xem thường pháp luật nên việc truy tố đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật là cần thiết. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận như đã phân tích. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cho rằng cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo nên không thống nhất cho bị cáo hưởng án treo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 21 bộ bài tứ sắc, trong đó 05 bộ đã qua sử dụng, 16 bộ chưa sử dụng.

+ 01 cái rô nhựa, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc chiếu lát, sọc xanh, đỏ, trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 661.000 đồng (sáu trăm, sáu mươi một nghìn).

[7]. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Ngọc L, bà Diệp Bích T2, bà Trần Ngọc T1: Quá trình điều tra đã chứng minh được vào ngày 24/11/2025, bà Dương Ngọc L, bà Diệp Bích T2, bà Trần Ngọc T1 có tham gia đánh bạc trái phép với hình thức bài tứ sắc cùng với bị cáo Nguyễn Thị C với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 661.000 đồng nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc nên không đặt ra xem xét về trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi đánh bạc của bà Dương Ngọc L, bà Diệp Bích T2, bà Trần Ngọc T1 vi phạm hành chính nên Công an xã H, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu B2: Quá trình điều tra đã chứng minh được địa điểm đánh bạc là căn nhà thuộc quyền quản lý của ông Nguyễn Hữu B2 và vợ là bà Trần Ngọc T1, tuy nhiên vào ngày 24/11/2025 khi bà Ngọc T1, bà L, bà Bích T2 cùng bị cáo C tham gia đánh bạc ăn tiền thì ông B2 không có ở nhà, ông B2 không biết việc bà Ngọc T1 rủ bà L, bà Bích T2 cùng bị cáo tham gia đánh bạc tại nhà, nên không đặt ra xem xét, xử lý đối với ông Nguyễn Hữu B2.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 –Cần Thơ nêu trong phần nội dung vụ án là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “*Đánh bạc*”.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

2/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 21 bộ bài tứ sắc, trong đó 05 bộ đã qua sử dụng, 16 bộ chưa sử dụng.

+ 01 cái rô nhựa, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc chiếu lát, sọc xanh, đỏ, trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 661.000 đồng (*sáu trăm, sáu mươi một nghìn đồng*).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4/ Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ (P.GĐKT, TT và THA);
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6- Cần Thơ;
- CQCSĐT - Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THA Dân sự khu vực 6 – Cần Thơ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ-Công an TPCT;
- Trại tạm giam số 2-Công an TPCT;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Anh Tuấn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm Phán-Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngự Nguyễn Thanh H1

Trương Anh T3

